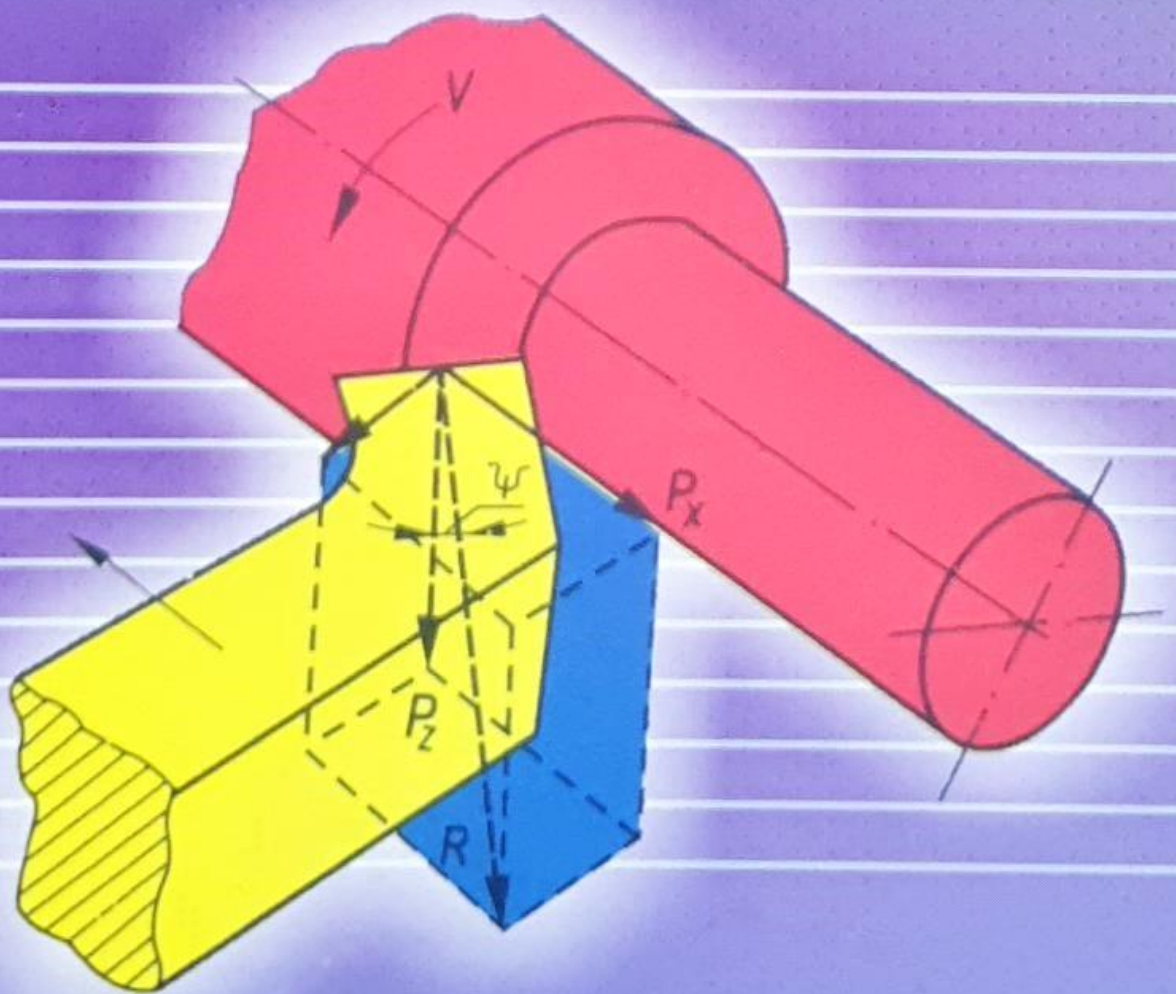


GS.TS TRẦN VĂN ĐỊCH

# NGUYÊN LÝ CẮT KIM LOẠI



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

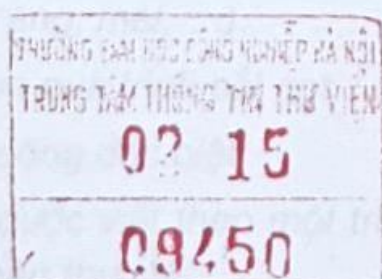
LỜI NÓI ĐẦU

**GS. TS TRẦN VĂN ĐỊCH**



# NGUYÊN LÝ CẮT KIM LOẠI

(Giáo trình dùng cho sinh viên các trường đại học khối kỹ thuật)



**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT  
HÀ NỘI**

Tác giả

## LỜI NÓI ĐẦU

Phần lớn các chi tiết máy từ nhiều loại vật liệu khác nhau đều được tạo hình bằng các phương pháp gia công cơ là gia công bằng cắt gọt, đặc biệt trong những trường hợp khi cần có chi tiết với độ chính xác cao và độ nhám bề mặt thấp. Để phương pháp gia công cơ đạt năng suất cao, giá thành hạ và chất lượng đạt yêu cầu cần phải biết những quy luật cơ bản của quá trình cắt gọt, trên cơ sở đó có thể điều khiển được những hiện tượng xảy ra trong vùng cắt và lựa chọn được thông số công nghệ tối ưu.

Cần nhớ rằng, gia công bằng cắt gọt có tính vạn năng và tính linh hoạt cao hơn so với các phương pháp tạo hình khác, đặc biệt là trong sản xuất đơn chiếc và hàng loạt nhỏ.

Những quy luật cơ bản của quá trình cắt gọt được xếp vào nội dung của môn học "**Nguyên lý cắt kim loại**". Chính vì vậy tác giả biên soạn cuốn sách này dùng làm tài liệu học tập cho sinh viên cơ khí ở các trường kỹ thuật. Cuốn sách còn được dùng làm tài liệu tham khảo cho các kỹ sư chế tạo máy ở các cơ sở sản xuất khi thiết kế quy trình công nghệ gia công cơ các chi tiết máy.

Nội dung cuốn sách gồm những phần chính sau đây:

1. Vật liệu dụng cụ cắt.
2. Các thông số hình học của quá trình cắt.
3. Cơ sở vật lý của quá trình cắt.
4. Đặc điểm của các nguyên công cắt gọt (tiện, bào, phay, khoan, khoét, doa, cắt ren, chuốt, cắt răng, mài, ...).
5. Phương pháp tối ưu hóa quá trình cắt gọt.
6. Các phương pháp gia công đặc biệt.

Nội dung của các phần được viết theo một trình tự quan hệ logic, dễ hiểu và dễ ứng dụng khi tính toán thực tế.

Do biên soạn lần đầu nên cuốn sách chắc còn có những nhược điểm. Tác giả hoan nghênh những ý kiến đóng góp của độc giả để lần tái bản sau cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Những ý kiến đóng góp xin gửi về Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ khí, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội hoặc Ban Biên tập Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 70 Trần Hưng Đạo, Hà Nội.

Tác giả

# MỤC LỤC

	Trang
<b>LỜI NÓI ĐẦU</b>	3
<b>CHƯƠNG 1. VẬT LIỆU DỤNG CỤ CẮT</b>	
1.1. Yêu cầu đối với thép dụng cụ	5
1.2. Thép cacbon	5
1.3. Thép hợp kim	7
1.4. Thép gió	11
1.5. Hợp kim cứng	13
1.5.1. Phân loại hợp kim cứng	13
1.5.2. Ứng dụng của hợp kim cứng	16
1.6. Hợp kim gốm	17
1.7. Vật liệu hạt mài	18
1.7.1. Vật liệu hạt mài tự nhiên	18
1.7.2. Vật liệu hạt mài nhân tạo	19
1.7.3. Đặc tính cơ bản của vật liệu hạt mài	21
<b>CHƯƠNG 2. CÁC BỘ PHẬN KẾT CẤU VÀ CÁC THÔNG SỐ HÌNH HỌC CỦA DỤNG CỤ CẮT</b>	
2.1. Các bộ phận kết cấu của dụng cụ cắt và các chuyển động cắt khi tiện	23
2.2. Các thông số hình học của dao	25
2.3. Ảnh hưởng của cách gá dao và quá trình cắt đến các thông số hình học của dao cắt	28
2.4. Các yếu tố chế độ cắt và lớp cắt	33
2.4.1. Khái niệm	33
2.4.2. Tốc độ cắt, lượng chạy dao và chiều sâu cắt	33
2.4.3. Chiều dày, bề rộng và tiết diện lớp cắt	34
2.4.4. Cắt tự do và cắt không tự do	36
2.4.5. Hình dạng của tiết diện cắt	38
<b>CHƯƠNG 3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHOI</b>	
3.1. Khái niệm và phân loại phoi	40
3.2. Sự trượt tương đối	41
3.3. Hiện tượng lẹo dao	43
3.3.1. Khái niệm	43
3.3.2. Ảnh hưởng của lẹo dao đến quá trình cắt	43

3.3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến lẹo dao	45
3.4. Sự co rút của phoi	46
3.5. Biến dạng và biến cứng của lớp bề mặt kim loại khi gia công	49
<b>CHƯƠNG 4. LỰC CẮT</b>	
4.1. Khái niệm	51
4.2. Cơ sở lý thuyết của lực cắt	51
4.3. Xác định lực cắt bằng phương pháp thực nghiệm	52
4.4. Xử lý số liệu thực nghiệm bằng phương pháp toán thống kê	56
4.5. Ảnh hưởng của bề rộng cắt và chiều sâu cắt đến lực cắt	60
4.6. Ảnh hưởng của chiều sâu cắt và lượng chạy dao đến lực cắt	61
4.7. Ảnh hưởng của vật liệu gia công đến lực cắt	62
4.8. Ảnh hưởng của vật liệu dao đến lực cắt	63
4.9. Ảnh hưởng của tốc độ cắt đến lực cắt	64
4.10. Ảnh hưởng của các thông số hình học của dao đến lực cắt	65
4.10.1. Ảnh hưởng của góc trước và góc sau đến lực cắt	65
4.10.2. Ảnh hưởng của góc cắt $\delta$ đến lực cắt	65
4.10.3. Ảnh hưởng của góc nghiêng chính $\varphi$ đến lực cắt	66
4.10.4. Ảnh hưởng của góc nghiêng của lưỡi cắt $\lambda$ đến lực cắt	66
4.10.5. Ảnh hưởng của dung dịch trơn nguội đến lực cắt	67
4.10.6. Ảnh hưởng của hình dạng và vật liệu dao đến lực cắt	68
<b>CHƯƠNG 5. HIỆN TƯỢNG NHIỆT TRONG QUÁ TRÌNH CẮT</b>	
5.1. Nhiệt cắt	69
5.2. Ảnh hưởng của các yếu tố khác đến nhiệt độ cắt	73
5.2.1. Ảnh hưởng của tốc độ cắt đến nhiệt độ cắt	73
5.2.2. Ảnh hưởng của bề rộng và chiều dày cắt đến nhiệt độ cắt	73
5.2.3. Ảnh hưởng của vật liệu dao và vật liệu gia công đến nhiệt độ cắt	74
5.2.4. Ảnh hưởng của chiều sâu cắt và lượng chạy dao đến nhiệt độ cắt	75
5.2.5. Ảnh hưởng của các thông số hình học của dao đến nhiệt độ cắt	75
5.3. Các phương pháp đo nhiệt độ cắt	76
5.3.1. Các phương pháp quan sát biến sắc nhiệt	76
5.3.2. Phương pháp đo nhiệt lượng	76
5.3.3. Đo nhiệt độ cắt bằng các nhiệt kế	77

5.3.4. Đo nhiệt độ bằng phương pháp bức xạ	78
<b>CHƯƠNG 6. SỰ MÀI MÒN DỤNG CỤ CẮT</b>	
6.1. Thể hiện bề ngoài của sự mài mòn dụng cụ cắt	80
6.2. Bản chất vật lý của sự mài mòn dụng cụ cắt	81
6.3. Quy luật mài mòn của dụng cụ cắt	83
6.4. Các chỉ tiêu đánh giá sự mài mòn của dụng cụ cắt	84
6.4.1. Chỉ tiêu mòn tối ưu	84
6.4.2. Chỉ tiêu mòn công nghệ	85
<b>CHƯƠNG 7. RUNG ĐỘNG TRONG QUÁ TRÌNH CẮT</b>	
7.1. Khái niệm về rung động trong quá trình cắt	86
7.2. Ảnh hưởng của các yếu tố công nghệ đến tự rung động	86
7.3. Các biện pháp giảm rung động	88
<b>CHƯƠNG 8. TUỔI BỀN CỦA DỤNG CỤ VÀ TỐC ĐỘ CẮT CHO PHÉP</b>	
8.1. Khái niệm về tuổi bền của dụng cụ và tốc độ cắt cho phép	89
8.2. Đặc tính tổng quát của quan hệ giữa tuổi bền và tốc độ cắt $T = f(V)$	90
8.3. Ảnh hưởng của chiều dày và bề rộng cắt đến tốc độ cắt	93
8.4. Ảnh hưởng của vật liệu gia công đến tốc độ cắt	96
8.5. Ảnh hưởng của vật liệu dụng cụ và các thông số hình học của dụng cụ cắt đến tốc độ cắt	97
8.6. Xác định các thông số hình học tối ưu của dụng cụ cắt	98
8.7. Ảnh hưởng của dung dịch trơn nguội đến tốc độ cắt	102
8.8. Ảnh hưởng của quá trình cắt gián đoạn đến tuổi bền dụng cụ và tốc độ cắt.	103
8.9. Nghiên cứu thực nghiệm ảnh hưởng của các yếu tố đến tuổi bền của dụng cụ và tốc độ cắt	105
<b>CHƯƠNG 9. TIỆN</b>	
9.1. Lực cắt và công suất cắt khi tiện	112
9.2. Ảnh hưởng của các yếu tố đến lực cắt khi tiện	114
9.3. Tốc độ cắt khi tiện	117
9.4. Công thức tổng quát để tính $V_T$ khi tiện	122
<b>CHƯƠNG 10. BÀO VÀ XỌC</b>	
10.1. Khái niệm về bào và xọc	126
10.2. Các yếu tố chế độ cắt và lớp cắt	128
10.3. Lực cắt và tốc độ cắt khi bào và xọc	131

10.4. Tuổi bền của dao bào	131
10.5. Xác định tốc độ cắt hợp lý khi bào và xọc	132

## CHƯƠNG 11. KHOAN

11.1. Khái niệm về nguyên công khoan	134
11.2. Kết cấu và các thông số hình học của dao khoan ruột gà	135
11.3. Lực cắt và mômen xoắn khi khoan	140
11.4. Ảnh hưởng của dung dịch trơn nguội đến mômen xoắn và lực chạy dao	144
11.5. Tốc độ cắt và tuổi bền của dụng cụ khi khoan	144
11.6. Ảnh hưởng của vật liệu và hình học của dao khoan đến tuổi bền của nó.	147
11.7. Phương pháp xác định tuổi bền hợp lý khi khoan	149
11.8. Dao khoan lỗ sâu	149

## CHƯƠNG 12. KHOÉT VÀ DOA

12.1. Khái niệm về nguyên công khoét và doa	154
12.2. Kết cấu và các thông số hình học của dao khoét và dao doa	155
12.3. Độ mòn và tuổi bền của dao khoét và dao doa	159
12.4. Lực cắt, mômen xoắn và công suất cắt khi khoét và khi doa	161
12.5. Xác định chế độ cắt hợp lý khi khoét và doa	162

## CHƯƠNG 13. CẮT REN

13.1. Phương pháp và dụng cụ cắt ren	166
13.2. Đặc điểm của quá trình cắt ren	166
13.3. Thông số hình học của dụng cụ cắt ren	167
13.4. Các yếu tố chế độ cắt và lớp cắt	168
13.5. Cắt ren bằng các loại dao khác nhau	169
13.6. Phay ren	172
13.7. Tốc độ cắt và công suất cắt khi gia công ren	173
13.8. Dụng cụ cán ren	176
13.9. Mài ren	179

## CHƯƠNG 14. PHAY

14.1. Các loại dao phay	181
14.2. Các thông số hình học của dao phay	182
14.3. Các yếu tố của chế độ cắt và lớp cắt khi phay	184
14.4. Điều kiện cắt êm khi phay	189
14.5. Phay nghịch và phay thuận	191
14.6. Lực cắt và công suất cắt khi phay	192

14.7. Độ mòn và tuổi bền của dao phay	197
14.8. Tốc độ cắt khi phay	199
14.9. Chọn chế độ cắt hợp lý khi phay	201
<b>CHƯƠNG 15. CHUỐT</b>	
15.1. Khái niệm về nguyên công chuốt	206
15.2. Kết cấu và các thông số hình học của dao chuốt	207
15.3. Đặc điểm của quá trình cắt khi chuốt	210
15.4. Các dạng mòn của răng dao chuốt	211
15.5. Lực cắt khi chuốt	211
15.6. Tuổi bền và tốc độ cắt khi chuốt	212
<b>CHƯƠNG 16. CẮT RĂNG</b>	
16.1. Các phương pháp cắt răng	214
16.2. Các thông số hình học của dao phay trục vít và dao xọc răng	215
16.3. Các yếu tố chế độ cắt, lực cắt và công suất cắt	217
16.4. Độ mòn và tuổi bền của dụng cụ cắt răng	221
16.5. Tốc độ cắt khi gia công răng	221
16.6. Chọn chế độ cắt hợp lý khi gia công răng	222
<b>CHƯƠNG 17. MÀI</b>	
17.1. Đặc điểm của quá trình mài	224
17.2. Các yếu tố chế độ cắt khi mài	225
17.3. Tiết diện ngang của lớp cắt khi mài	231
17.4. Lực cắt và công suất cắt khi mài	233
17.5. Độ mòn và tuổi bền của đá mài	235
17.6. Chọn đá mài	236
17.7. Xác định chế độ cắt khi mài	237
17.8. Hướng phát triển của mài	238
<b>CHƯƠNG 18. NGHIÊN CỨU MỐI QUAN HỆ GIỮA NĂNG SUẤT, GIÁ THÀNH GIA CÔNG VÀ TUỔI BỀN DỤNG CỤ</b>	
18.1. Sự phụ thuộc của năng suất máy và giá thành gia công vào tuổi bền dụng cụ.	241
18.2. Xác định tuổi bền đạt năng suất cao nhất	242
18.3. Xác định tuổi bền đạt giá thành gia công thấp nhất	244
<b>CHƯƠNG 19. XÁC ĐỊNH CHẾ ĐỘ CẮT KHI GIA CÔNG ĐỒNG THỜI BẰNG NHIỀU DAO VÀ TRÊN ĐƯỜNG DÂY TỰ ĐỘNG</b>	
19.1. Xác định chế độ cắt khi gia công bằng nhiều dao	248
19.2. Xác định chế độ cắt khi gia công trên đường dây tự động	250



## CHƯƠNG 20. TỐI ƯU HOÁ QUÁ TRÌNH CẮT GỌT

20.1. Khái niệm	252
20.2. Hàm mục tiêu	253
20.3. Phương trình ràng buộc	254
20.4. Mô hình toán học	259
20.5. Ví dụ tính chế độ cắt tối ưu	261
20.6. Các bài tập ứng dụng để tính chế độ cắt tối ưu	265

## CHƯƠNG 21. CÁC PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG ĐẶC BIỆT

21.1. Gia công bằng tia lửa điện	267
21.2. Gia công bằng xung điện	269
21.3. Gia công bằng điện cực dây	271
21.4. Gia công bằng điện tiếp xúc	272
21.5. Gia công bằng cực dương cơ khí	274
21.6. Gia công bằng điện hoá	275
21.7. Gia công bằng điện hoá - cơ khí	277
21.8. Gia công bằng chùm tia điện tử	278
21.9. Gia công bằng chùm tia laze	279
21.10. Gia công bằng siêu âm	281
21.11. Gia công bằng tia nước và tia hạt mài áp lực cao	283
21.11.1 Gia công bằng tia nước áp lực cao	283
21.11.2. Gia công bằng tia hạt mài áp lực cao	284

PHỤ LỤC 288

TÀI LIỆU THAM KHẢO 297

MỤC LỤC 298

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ VÀ KỸ THUẬT

70 Trần Hưng Đạo - Hà Nội